

# Các yếu tố tác động đến động lực học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19

HỒ THỊ KIM HUYỀN\*  
HUỲNH TẤN KHƯƠNG\*\*

## Tóm tắt

Thông qua khảo sát 246 sinh viên bậc đại học ở các ngành khác nhau tại Trường Đại học Trà Vinh về các yếu tố tác động đến động lực học tập của sinh viên trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 (từ tháng 7/2021 đến tháng 8/2021). Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 5 yếu tố tác động đến Động lực học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh, gồm: Môi trường học tập; Cơ sở vật chất học tập; Chương trình đào tạo; Công tác sinh viên và Sự cạnh tranh trong học tập. Nghiên cứu này cũng đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy động lực học tập, góp phần nâng cao chất lượng chương trình đào tạo hậu dịch Covid-19 cho sinh viên Trường Đại học Trà Vinh.

**Từ khóa:** động lực học tập, yếu tố tác động đến động lực học tập, Trường Đại học Trà Vinh

## Summary

Through a survey of 246 undergraduate students in different faculties of Tra Vinh University, the study aims to discover determinants of their learning motivation amid Covid-19 pandemic (from 7/2021 to 8/2021). Research result points out 5 influential factors which are Learning environment; Facilities; Curriculum; Student affairs and Academic competition. From this finding, solutions are proposed to promote learning motivation, contributing to improving the University's education quality for students after the pandemic.

**Keywords:** learning motivation, determinants of learning motivation, Tra Vinh University

## GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây, với sự phát triển liên tục của xã hội, chất lượng giáo dục và đào tạo luôn là vấn đề thu hút sự quan tâm của mỗi quốc gia. Việt Nam cùng với các quốc gia khác đều mong muốn xây dựng một nền giáo dục phát triển, kế thừa và phát triển các tri thức của nhân loại. Khi đó, chất lượng đào tạo được phản ánh thông qua kết quả học tập, cũng như động lực học tập ở chính bản thân người học. Động lực học tập tạo nên một nguồn sức mạnh, có vai trò định hướng, thúc đẩy và duy trì hoạt động học tập để đạt được kết quả.

Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 đã tạo ra nhiều sự thay đổi trong hệ thống giáo dục và đào tạo, làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc học tập của sinh viên, hơn hết

là việc làm thế nào để tạo động lực học tập cho sinh viên đang là thách thức lớn đối với các trường đại học, trong đó có Trường Đại học Trà Vinh. Nhận thấy được những khó khăn khi phải tạm dừng các hoạt động học tập tại Nhà trường và thay vào đó là chuyển sang hình thức học trực tuyến đã làm cho không ít sinh viên bỡ ngỡ, khó tiếp cận bài học dẫn đến thiếu ý thức và hứng thú học tập.

Chính vì vậy, nhóm nghiên cứu thực hiện “Phân tích các yếu tố tác động đến động lực học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh trong giai đoạn Covid-19” nhằm tìm ra giải pháp thúc đẩy động lực học tập, gợi mở chương trình đào tạo hậu dịch Covid-19.

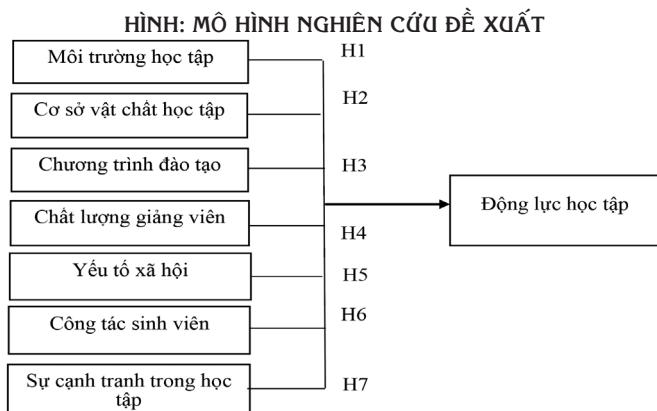
## CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### Cơ sở lý thuyết

Theo Đỗ Hữu Tài và cộng sự (2016), động cơ là lý do để chúng ta muốn làm một việc cụ thể gì đó;

\* , \*\* TS., Trường Đại học Trà Vinh

Ngày nhận bài: 11/10/2021; Ngày phản biện: 17/10/2021; Ngày duyệt đăng: 23/10/2021



Nguồn: Nhóm tác giả đề xuất

**BẢNG 1: KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH ĐỘ TIN CẬY CỦA THANG ĐO**

Tên biến	Mô tả	Hệ số Cronbach's Alpha	Số biến quan sát của từng nhân tố
SE	Môi trường học tập	0,672	4
LF	Cơ sở vật chất học tập	0,822	6
EP	Chương trình đào tạo	0,932	5
IQ	Chất lượng giảng viên	0,876	5
SF	Yếu tố xã hội	0,749	5
SW	Công tác sinh viên	0,936	5
CIL	Sự cạnh tranh trong học tập	0,919	6
LM	Động lực học tập	0,853	5

Nguồn: Kết quả tính toán của nhóm tác giả

còn động lực lại là lý do sâu thẳm thường trực trong chúng ta, dẫn dắt chúng ta thực hiện một chuỗi các hành động. Còn Dương Thị Kim Oanh (2013) cho rằng, động cơ là một biểu hiện tâm lý hoạt động, phản ánh đối tượng có khả năng thỏa mãn nhu cầu của chủ thể, có vai trò định hướng, thúc đẩy và duy trì hành vi của chủ thể nhằm chiếm lĩnh đối tượng đó.

Nghiên cứu của Hoàng Thị Mỹ Nga và cộng sự (2016) định nghĩa, động lực học tập là sự khao khát, mong muốn với tinh thần nhiệt huyết, hứng thú, say mê có tác động đến kết quả học tập của sinh viên. Nguyễn Thị Bình Giang và cộng sự (2014) cho rằng, động cơ học tập của học viên là cái mà việc học của họ phải đạt được để thỏa mãn nhu cầu của mình.

### Mô hình nghiên cứu

Dựa vào cơ sở lý thuyết nêu trên, nhóm tác giả xây dựng mô hình nghiên cứu như Hình.

Một số giả thuyết nghiên cứu được đưa ra như sau:

*H1: Môi trường học tập ảnh hưởng tích cực đến Động lực học tập của sinh viên.*

*H2: Cơ sở vật chất học tập có tác động tích cực đến Động lực học tập của sinh viên.*

*H3: Chương trình đào tạo tác động tích cực đến Động lực học tập của sinh viên.*

*H4: Chất lượng giảng viên tác động tích cực đến Động lực học tập của sinh viên.*

*H5: Yếu tố xã hội tác động tích cực đến Động lực học tập của sinh viên.*

*H6: Công tác sinh viên tác động tích cực đến Động lực học tập của sinh viên.*

*H7: Sự cạnh tranh trong học tập tác động tích cực đến Động lực học tập của sinh viên.*

### Phương pháp nghiên cứu

Để có dữ liệu phân tích, nghiên cứu thực hiện khảo sát online đối với 246 sinh viên đang theo học tại các khoa của Trường Đại học Trà Vinh từ tháng 7/2021 đến tháng 8/2021. Kết quả thu về được 230 bảng hỏi, trong đó, có 16 bảng sinh viên không quan tâm đến các yếu tố tác động đến động lực học tập, nên có 230 bảng câu hỏi hợp yêu cầu được sử dụng làm dữ liệu nghiên cứu chính thức. Dữ liệu được mã hóa và được xử lý thông qua phần mềm SPSS 22.0.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### Phân tích hệ số Cronbach's Alpha

Kết quả phân tích kiểm định Cronbach's Alpha cho thấy, tất cả thang đo của các biến đều đạt yêu cầu về độ tin cậy để tiến hành phân tích nhân tố khám phá (EFA) (Bảng 1).

### Phân tích EFA

Kết quả phân tích EFA biến độc lập cho thấy, có 36 biến quan sát được đưa vào phân tích, sau 2 lần phân tích EFA, nghiên cứu thu được kết quả như Bảng 2. Cụ thể là, có 1 biến quan sát SF2 bị loại khỏi mô hình nghiên cứu, vì có hệ số tải nhân tố  $< 0,5$ . Hệ số KMO đạt giá trị  $0,906 > 0,5$ , kiểm định Bartlett có ý nghĩa về mặt thống kê ( $\text{Sig.} = 0,000 < 0,05$ ). Kết quả cho thấy, các biến quan sát có mối tương quan với nhau trong tổng thể. Như vậy, có 7 yếu tố được rút trích tại điểm  $\text{Eigenvalues} = 1,140 > 1$ , tổng phương sai bằng  $67,414\% > 50\%$  (đạt yêu cầu). Kết quả này chỉ ra rằng, 7 yếu tố được trích ra có thể giải thích được  $67,414\%$  sự biến thiên của dữ liệu. Do vậy, kết quả kiểm định trên thỏa mãn điều kiện phân tích EFA, do hệ số tải của 35 biến quan sát đều lớn hơn  $0,5$ , nên được giữ lại.

Kết quả phân tích EFA biến phụ thuộc Động lực học tập gồm 5 biến quan sát cho thấy, các hệ số tải đều  $> 0,3$ , nên được giữ lại. Hệ số KMO đạt giá trị  $0,851 > 0,5$ , kiểm định Bartlett có ý nghĩa về mặt thống kê ( $\text{Sig.} = 0,000 < 0,05$ ). Kết quả cho thấy, các biến quan sát có mối tương quan với nhau trong tổng thể, giá trị  $\text{Eigenvalues} = 3,171 > 1$ , tổng phương

sai bằng  $63,419\% > 50\%$  (đạt yêu cầu). Như vậy, thang đo Động lực học tập của sinh viên đều giữ lại 5 biến quan sát.

#### Phân tích hồi quy đa biến

Khi phân tích hồi quy, nhóm tác giả tiến hành kiểm định sự tác động của các yếu tố đến động lực học tập của sinh viên. Kết quả hồi quy tuyến tính cho thấy, mô hình có độ phù hợp đạt yêu cầu với hệ số  $R^2$  hiệu chỉnh (Adjusted R Square) = 0,773, có nghĩa là 77,3% sự thay đổi của biến phụ thuộc Động lực học tập của sinh viên được giải thích bởi sự biến thiên của 7 biến độc lập, còn lại 22,7% được giải thích bởi các biến ngoài mô hình và sai số ngẫu nhiên.

Tiếp theo, kiểm định về tính độc lập của phần dư: Chỉ số Durbin - Watson của hàm hồi quy có giá trị là 1,421 ( $1 < 1,421 < 3$ ), cho thấy các phần dư là độc lập với nhau, nghĩa là không có sự tương quan giữa các phần dư.

Kết quả của kiểm định F trong bảng ANOVA cho thấy, F có giá trị = 112,512 và  $Sig. = 0,000 < 0,05$ , chỉ ra rằng mô hình hồi quy đa biến đã xây dựng các biến trên phù hợp với tổng thể nghiên cứu, sự tương quan giữa các yếu tố tác động đến biến phụ thuộc là Động lực học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh có ý nghĩa thống kê.

Kết quả phân tích hồi quy đa biến cho thấy, mô hình nghiên cứu không xảy ra hiện tượng đa cộng tuyến, do VIF  $< 10$  và các yếu tố có ý nghĩa thống kê là: Môi trường học tập; Cơ sở vật chất học tập; Chương trình đào tạo; Yếu tố xã hội; Công tác sinh viên; Sự cạnh tranh trong học tập có mối tương quan thuận với Động lực học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh (Bảng 3).

Kết quả phân tích hồi quy đa biến cho thấy, yếu tố Môi trường học tập có ảnh hưởng mạnh nhất đến Động lực học tập của sinh viên; kế đến là Công tác sinh viên, Chương trình đào tạo, Sự cạnh tranh trong học tập và cuối cùng là Cơ sở vật chất học tập. Cụ thể là:

- Khi sinh viên đánh giá Môi trường học tập tăng thêm 1 đơn vị trong thang đo, thì Động lực học tập của sinh viên tăng 0,507 đơn vị.

- Khi sinh viên đánh giá Công tác sinh viên tăng thêm 1 đơn vị trong thang đo, thì Động lực học tập của sinh viên tăng 0,286 đơn vị.

- Khi sinh viên đánh giá Chương trình đào tạo tăng thêm 1 đơn vị trong

BẢNG 2: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NHÂN TỐ BIẾN ĐỘC LẬP

	Nhân tố						
	1	2	3	4	5	6	7
CIL1	0,767						
CIL2	0,760						
CIL3	0,759						
CIL4	0,753						
CIL5	0,712						
CIL6	0,697						
EP4		0,812					
EP2		0,785					
EP3		0,759					
EP1		0,711					
EP5		0,681					
SW5			0,787				
SW2			0,748				
SW4			0,740				
SW3			0,735				
SW1			0,611				
IQ3				0,789			
IQ5				0,788			
IQ4				0,743			
IQ2				0,736			
IQ1				0,702			
LF2					0,762		
LF5					0,736		
LF4					0,724		
LF1					0,706		
LF6					0,670		
LF3					0,629		
SE1						0,744	
SE2						0,713	
SE4						0,611	
SE3						0,558	
SF5							0,635
SF4							0,630
SF1							0,620
SF3							0,546

BẢNG 3: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH HỒI QUY ĐA BIẾN

Biến độc lập	Hệ số Beta	Sig.	VIF
Hằng số		0,001	
SE (Môi trường học tập)	0,507	0,000	1,324
LF (Cơ sở vật chất học tập)	0,094	0,008	1,255
EP (Chương trình đào tạo)	0,159	0,001	2,324
IQ (Chất lượng giảng viên)	-0,028	0,495	1,639
SF (Yếu tố xã hội)	0,035	0,398	1,729
SW (Công tác sinh viên)	0,286	0,000	2,389
CIL (Sự cạnh tranh trong học tập)	0,103	0,029	2,222

Nguồn: Kết quả tính toán của nhóm tác giả

thang đo, thì Động lực học tập của sinh viên tăng 0,159 đơn vị.

- Khi sinh viên đánh giá Sự cạnh tranh trong học tập tăng thêm 1 đơn vị trong thang đo, thì Động lực học tập của sinh viên tăng 0,103 đơn vị.

- Khi sinh viên đánh giá Cơ sở vật chất học tập tăng thêm 1 đơn vị trong thang đo, thì Động lực học tập của sinh viên tăng 0,094 đơn vị.

Bên cạnh đó, 2 yếu tố Chất lượng giảng viên và Xã hội không có ý nghĩa thống kê. Nói cách khác là, với số liệu khảo sát này, không có đủ cơ sở để kết luận rằng, 2 yếu tố trên có ảnh hưởng đến Động lực

học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh trong giai đoạn dịch Covid-19.

## KẾT LUẬN VÀ HÀM Ý QUẢN TRỊ

### Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 5 yếu tố có ý nghĩa thống kê và tác động dương đến Động lực học tập của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh trong giai đoạn dịch Covid-19, được xếp theo thứ tự quan trọng giảm dần là: Môi trường học tập; Công tác sinh viên; Chương trình đào tạo; Sự cạnh tranh trong học tập và Cơ sở vật chất học tập.

### Kiến nghị giải pháp

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất hàm ý quản trị như sau:

**Về Môi trường học tập:** Để duy trì được yếu tố này, Nhà trường cần định hướng cho sinh viên trong việc lựa chọn và thiết kế không gian học tập phù hợp, mang lại cảm giác gần gũi, thoải mái, tránh được những tác động bên ngoài để có thể tập trung cao độ nhất, việc tiếp thu kiến thức, tiếp nhận thông tin trở nên hiệu quả hơn. Đồng thời, tổ chức các buổi tập huấn để nâng cao phương pháp giảng dạy theo hình thức trực tuyến cho giảng viên, nhằm giúp sinh viên dễ dàng thích ứng với môi trường học tập mới (học tập trực tuyến) với sự linh hoạt, chủ động và khả năng tư duy trong mọi hoạt động học tập.

**Về Công tác sinh viên:** Để phát huy được tầm quan trọng của yếu tố này, Nhà trường cần đẩy mạnh và nâng cao vai trò chủ động của Phòng Công tác sinh viên bằng cách xây dựng đội ngũ tư vấn, có đủ kiến thức và chuyên môn, nhằm hỗ trợ sinh viên giải đáp nhanh chóng những vấn đề xảy ra trong quá trình học trực tuyến. Đồng thời, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về hoạt động giảng dạy của Nhà trường, định hướng cơ hội việc làm cho sinh viên trước, trong và sau khi tốt nghiệp, tăng cường công tác vận động tìm nguồn học bổng từ các nhà tài trợ giúp sinh viên khó khăn trang trải học phí, có chính sách miễn, giảm học phí khi học online.

**Về Chương trình đào tạo:** Cần nâng cao yếu tố này qua việc: Xây dựng khung chương trình đào tạo cho các ngành học phù hợp, dung lượng bài học vừa phải giúp sinh viên phân bổ thời gian học tập hiệu quả trong quá trình học trực tuyến; Chương trình đào tạo được thiết kế gắn liền với kiến thức, kỹ năng thực tế ngành nghề, qua đó sinh viên có thể vận dụng được kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn công việc; Nhà trường cần tổ chức các buổi tập huấn, đào tạo kỹ năng mềm, nhằm tạo cho sinh viên khả năng ứng phó linh hoạt với các tình huống xảy ra trong cuộc sống và công việc sau này.

**Về Sự cạnh tranh trong học tập:** Để phát huy được tính tích cực của yếu tố này, giảng viên cần tạo cho sinh viên nguồn cảm hứng học tập, khả năng tự rèn luyện. Qua đó, phát huy được thế mạnh của bản thân, tạo ra nhiều bài giảng trực tuyến sinh động, hấp dẫn làm tăng sự tương tác, kỹ năng thuyết trình, đóng góp ý kiến giữa các sinh viên với nhau, giúp sinh viên có thể vừa cạnh tranh, vừa hợp tác trong quá trình học tập để đạt được kết quả tốt nhất.

**Về Cơ sở vật chất học tập:** Với yếu tố này, Nhà trường cần nâng cao chất lượng cơ sở vật chất học tập bằng các biện pháp, như: Mở các lớp tập huấn, hướng dẫn sinh viên làm quen với các phần mềm học tập trực tuyến, hiểu được lợi ích và sử dụng đúng mục đích học tập; Các video bài giảng, giáo trình môn học được cập nhật liên tục và chính xác trên các khóa học; Quan tâm chia sẻ và khắc phục kịp thời những vấn đề khó khăn về trang thiết bị học tập của sinh viên, như: điện thoại, laptop và kết nối mạng. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Bình Giang và Dư Thống Nhất (2014). Động cơ học tập của sinh viên Trường Đại học Bình Dương, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, Phần C: Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục*, số 34, 46-55
2. Đinh Thị Hóa, Hoàng Thị Ngọc Điệp và Lê Thị Kim Tuyên (2018). Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên khoa kinh tế Trường Đại học Đồng Nai, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Đồng Nai*, số 11
3. Hoàng Thị Mỹ Nga và Nguyễn Tuấn Kiệt (2016). Phân tích các nhân tố tác động đến động lực học tập của sinh viên kinh tế Trường Đại học Cần Thơ, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, số 46d, 107-115
4. Dương Thị Kim Oanh (2013). Một số hướng tiếp cận trong nghiên cứu động lực học tập, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh*, số 48, 1-11
5. Đỗ Hữu Tài, Lâm Thanh Hiển, Nguyễn Thanh Lâm (2016). Các nhân tố tác động đến động lực học tập của sinh viên: ví dụ thực tiễn tại Trường Đại học Lạc Hồng, *Tạp chí Khoa học Lạc Hồng*, số 5, 1-6